**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I MÔN NGỮ VĂN LỚP 10**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết**(Số câu) | **Thông hiểu**(Số câu) | **Vận dụng**(Số câu) | **Vận dụng cao**(Số câu) |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc**  | Thơ trữ tình | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1 | 40 |
| **Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi** | ***20%*** | ***10%*** | ***15%*** | ***25%*** | ***0*** | ***20%*** | ***0*** | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức** | **30%** | **40%** | **20%** | **10%** |
| **Tổng % điểm** | **70%** | **30%** |

|  |
| --- |
| **ĐỀ KIỂM TRA HỌC**  **KÌ I NĂM HỌC 2022 – 2023****Môn: Ngữ Văn - Kh**ối **10***Thời gian làm bài:* 90 phút (*không tính thời gian phát đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**ĐÂY THÔN VĨ DẠ**

*Sao anh không về chơi thôn Vĩ?
Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên.
Vườn ai mướt quá, xanh như ngọc
Lá trúc che ngang mặt chữ điền.

Gió theo lối gió, mây đường mây,
Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay...
Thuyền ai đậu bến sông trăng đó,
Có chở trăng về kịp tối nay?

Mơ khách đường xa, khách đường xa,
Áo em trắng quá nhìn không ra...
Ở đây sương khói mờ nhân ảnh,
Ai biết tình ai có đậm đà?*

 (Trích *Đau thương*, Hàn Mặc Tử, NXB Hội Nhà văn, 1995, tr.89)

 **Lựa chọn đáp án đúng :**

Câu 1. Ai là tác giả của bài thơ “*Đây thôn Vĩ Dạ*” ?

A. Thế Lữ

B. Hàn Mặc Tử

C. Xuân Diệu

D. Huy Cận

Câu 2. Chi tiết nào không có trong bức tranh thôn Vĩ ?

A. Nắng bình minh trên hàng cau.

B. Khu vườn xanh mướt như ngọc.

C. Lá trúc.

D. Mái nhà tranh.

Câu 3. Bài thơ “Đây thôn Vĩ Dạ ” trích từ tập thơ nào ?

A. *Đau thương*

B. *Thơ điên*

C. *Xuân như ý*

D. *Thượng thanh khí*

Câu 4. Cảm hứng bài thơ được bắt đầu từ tấm thiếp phong cảnh của cô gái thôn Vĩ Dạ. Cô gái đó là ai ?

A. Mộng Cầm

B. Mai Đình

C. Hoàng Cúc

D. Thương Thương

Câu 5. Câu thơ nào gợi vẻ đẹp nên thơ, hài hòa giữa thiên nhiên và con người thôn Vĩ:

A. *Sao anh không về chơi thôn Vĩ.*

B. *Nhìn nắng hàng ccai nắng mới lên.*

C. *Vườn ai mướt quá xanh như ngọc.*

D. *Lá trúc che ngang mặt chữ điền.*

Câu 6. Dòng nào nói đúng sự chuyển hóa sắc thái của cảnh theo ba khổ thơ :

A. Thực vừa thực vừa ảo ảo.

B. Vừa thực vừa ảo, ảo thực.

C. Ảo thực vừa thực vừa ảo.

D. Vừa thực vừa ảo thực ảo.

Câu 7. Dòng nào không nói đúng về nghệ thuật bài thơ?

A. Trong thơ ông, ta thấy trí tưởng tượng phong phú, kết hợp giữa hư và thực.

B. Khuynh hướng siêu thoát và những hình ảnh ma quái trong thơ ông là biểu hiện của thái độ chán chường, thù hận cuộc đời.

C. Ông đã đưa vào thơ những sáng tạo độc đáo, những hình tượng, ngôn từ thơ đầy ấn tượng, gợi cảm giác liên tưởng và suy tưởng dồi dào.

 D. Cùng với bút pháp lãng mạn, ông còn sử dụng cả bút pháp tượng trưng và bút pháp siêu thực.

**Trả lời các câu hỏi:**

Câu 8. Mạch cảm xúc của thi sĩ vận động qua ba khổ thơ là gì?

Câu 9. Vì sao câu thơ “*Lá trúc che ngang mặt chữ điền”* lại gợi vẻ đẹp nên thơ, hài hòa giữa thiên nhiên và con người thôn Vĩ. Hãy lí giải.

Câu 10: Hoàn cảnh sáng tác và nội dung bài thơ gợi cho bạn suy nghĩ gì? (Trả lời bằng 4-5 câu)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết một bài luận (khoảng 500 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của tác phẩm *“Đây thôn Vĩ Dạ”-* Hàn Mặc Tử.

------------------ Hết -------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | B | 0.5 |
| **2** | D | 0.5 |
| **3** | A | 0.5 |
| **4** | C | 0.5 |
| **5** | D | 0.5 |
| **6** | D | 0.5 |
| **7** | B | 0.5 |
| **8** | Mạch cảm xúc của thi sĩ vận động qua ba khổ thơ:Ước ao và say đắm, hoài vọng và phấp phỏng, mơ tưởng và hoài nghi. | 0.5 |
| **9** | Câu thơ “*Lá trúc che ngang mặt chữ điền”* gợi vẻ đẹp nên thơ, hài hòa giữa thiên nhiên và con người thôn Vĩ. Vì:Câu thơ có sự hiện hữu của con người làm cho cảnh vật thêm sinh động:   + Sự xuất hiện của con người ý nhị, kín đáo, đúng với bản chất người Huế nhẹ nhàng   + Khuôn mặt chữ điền: khuôn mặt phúc hậu, cương trực, ngay thẳng→ Bằng nghệ thuật cách điệu hoá, Hàn Mặc Tử gợi được cái thần thái của thôn Vĩ: cảnh đẹp, người phúc hậu, thiên nhiên và con người hài hòa. |  1.0 |
| **10** | Hoàn cảnh sáng tác và nội dung bài thơ gợi cho bạn đọc nhiều suy nghĩ. Học sinh có thể trình bày suy nghĩ của mình theo nhiều hướng. Gợi ý :  Nội dung bài thơ thể hiện nỗi buồn, niềm khao khát con người tha thiết yêu đời, yêu cuộc sống, yêu thiên nhiên, con người   + Bài thơ mở ra nhiều cảnh đẹp của thiên nhiên, con người xứ Huế   + Bài thơ ra đời trong hoàn cảnh đặc biệt, khi tác giả đang phải chống trọi với căn bệnh nan y, sống với nỗi ám ảnh về cái chết, sự xa lạnh của người đời   + Điều đó khiến người ta thương xót, cảm thông với số phận của tác giả, thêm cảm phục nghị lực, tài năng của Hàn Mặc Tử | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.*Ý nghĩa, giá trị của tác phẩm “Đây thôn Vĩ Dạ”.* | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.0 |
|  | - Giới thiệu ngắn gọn về xuất xứ, nhân vật chính và nội dung bao quát của tác phẩm *“Đây thôn Vĩ Dạ”*.- Đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm:+ Về nội dung: Bức tranh phong cảnh Vĩ Dạ và lòng yêu đời, ham sống mãnh liệt mà đầy uẩn khúc của nhà thơ.+ Về nghệ thuật: Trí tưởng tượng phong phú; nghệ thuật so sánh nhân hóa, thủ pháp lấy động gợi tĩnh, sử dụng câu hỏi tu từ; hHình ảnh sáng tạo, có sự hòa quyện giữa thực và ảo,…- Nêu được bài học rút ra từ bài thơ. |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | **10.0** |

------------------ Hết -------------